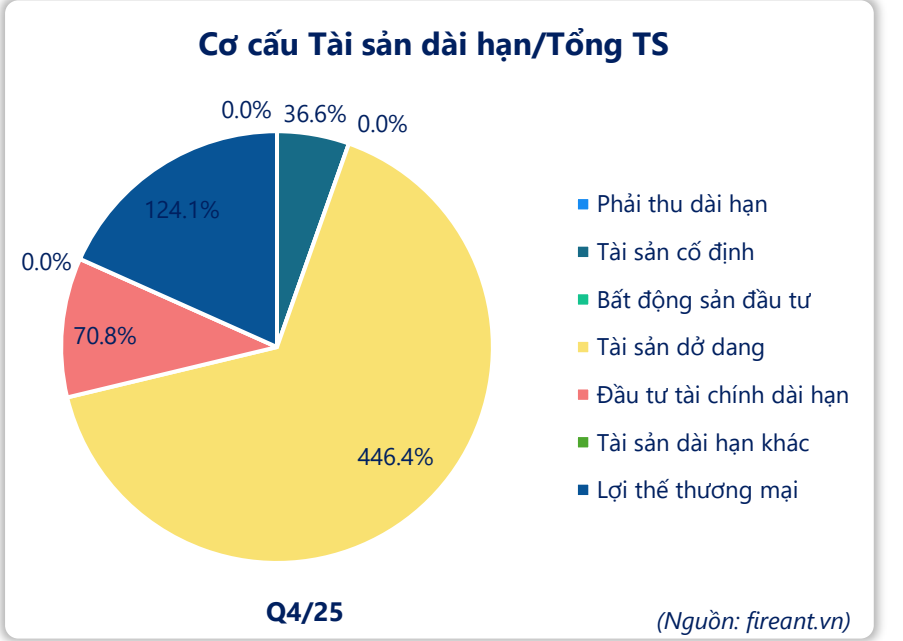
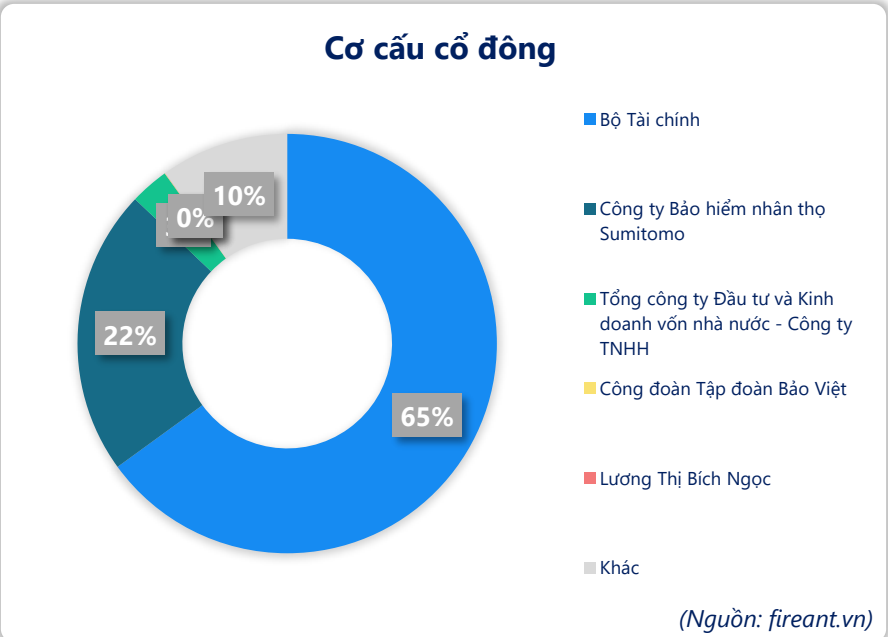
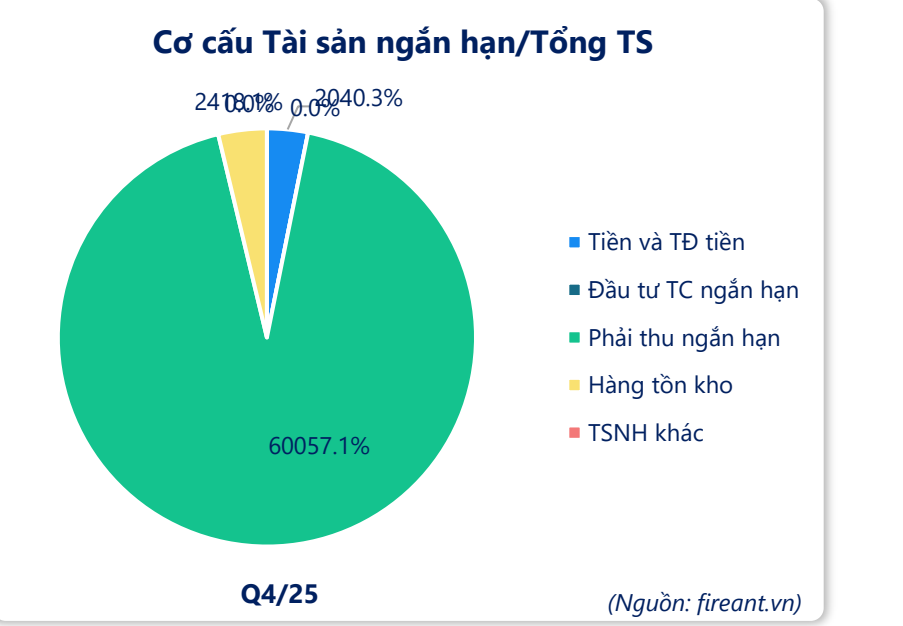
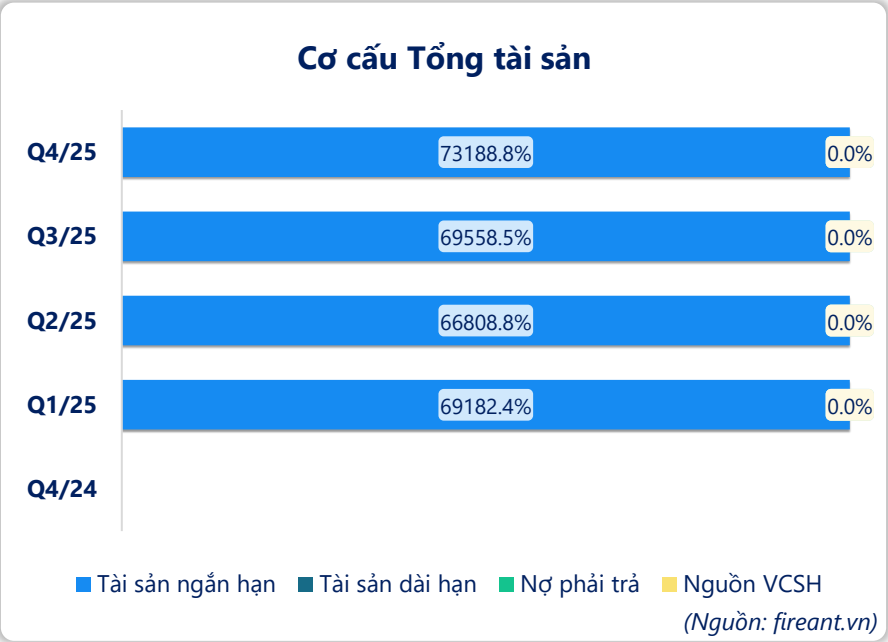
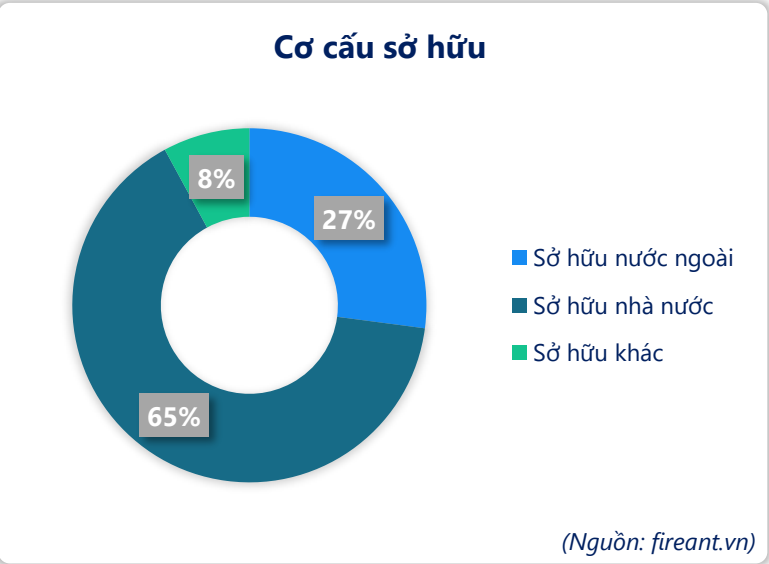
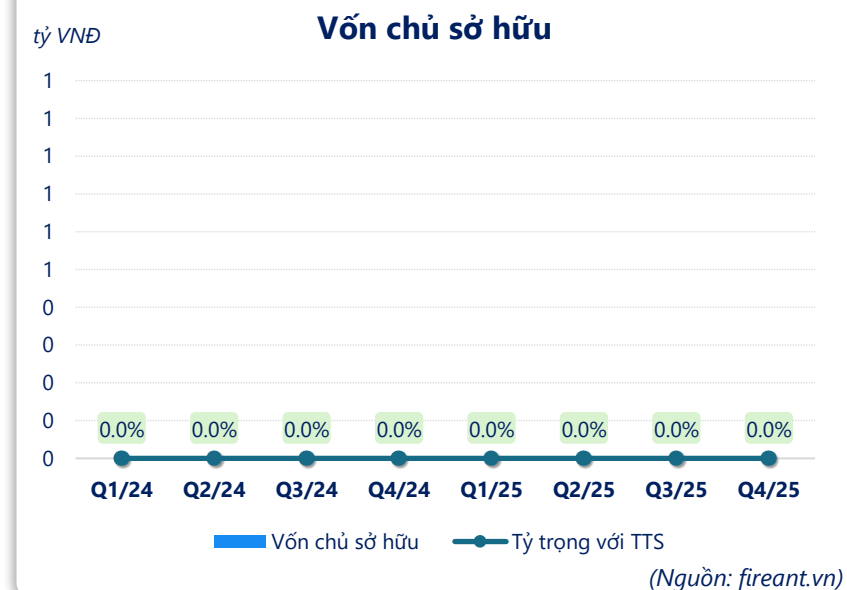
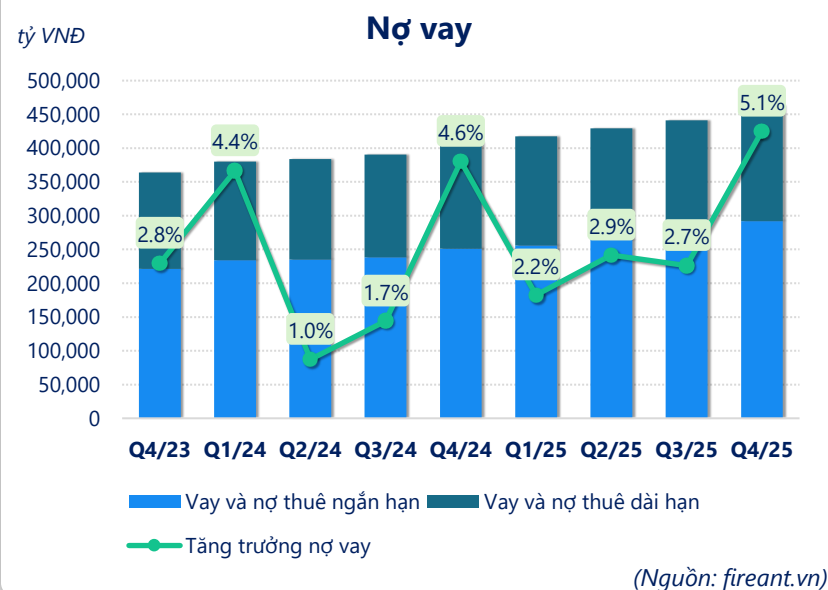
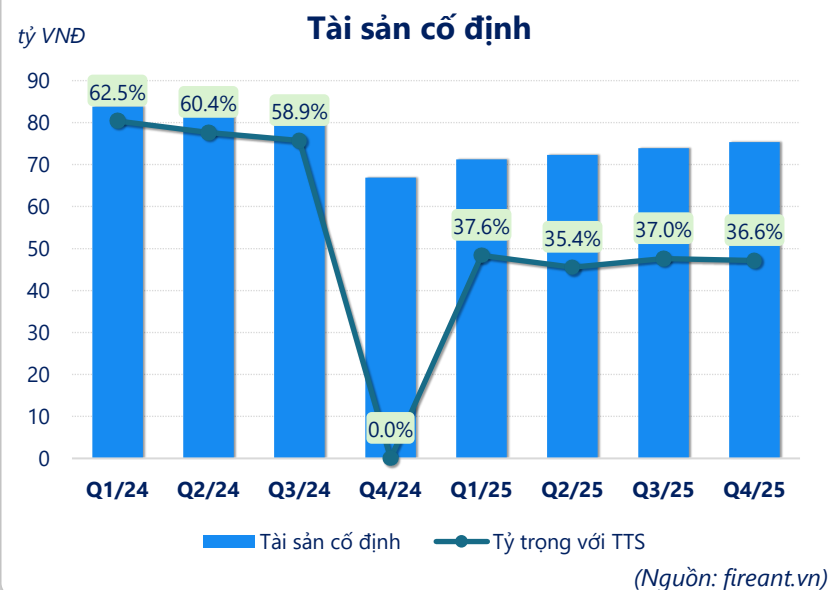
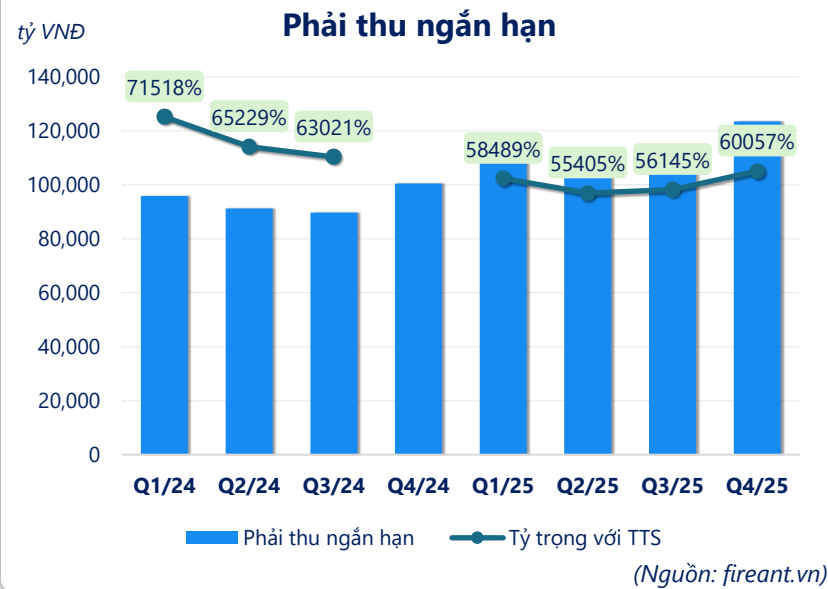
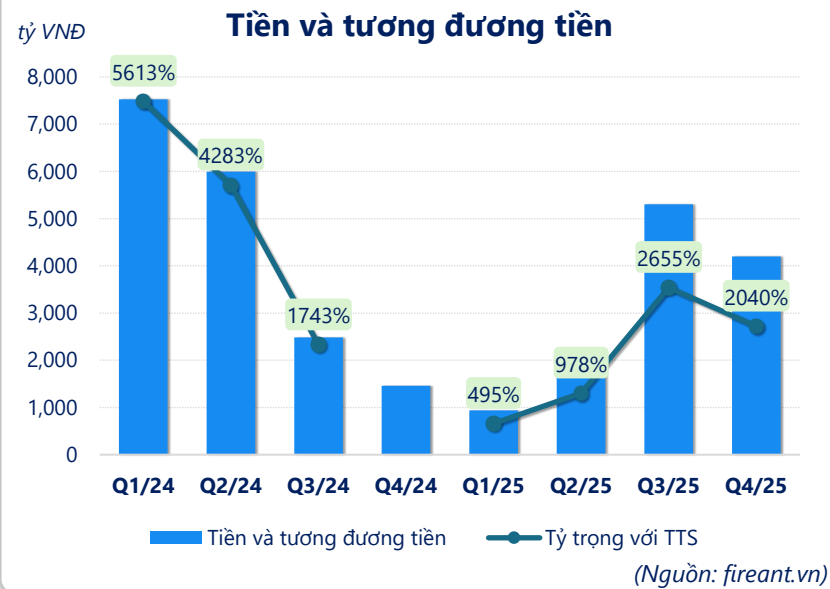
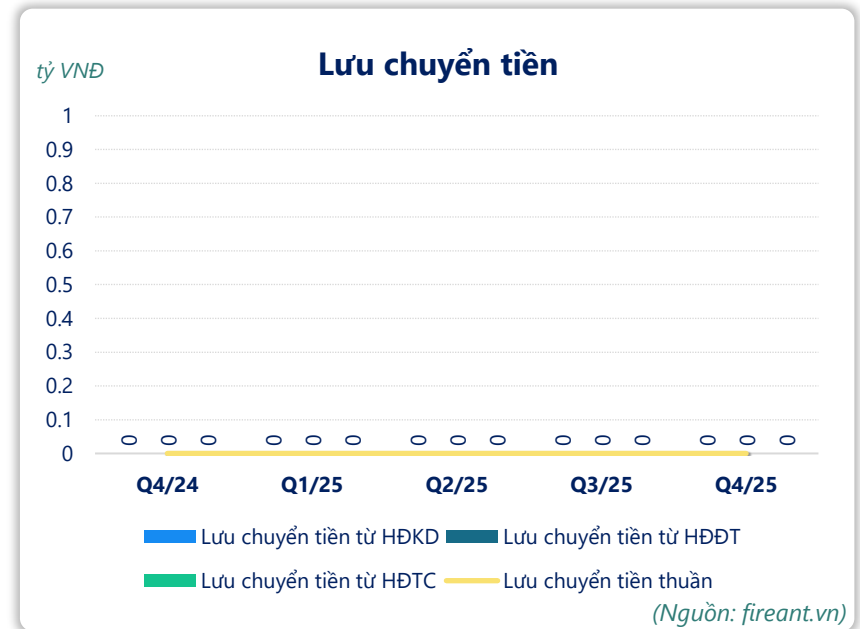
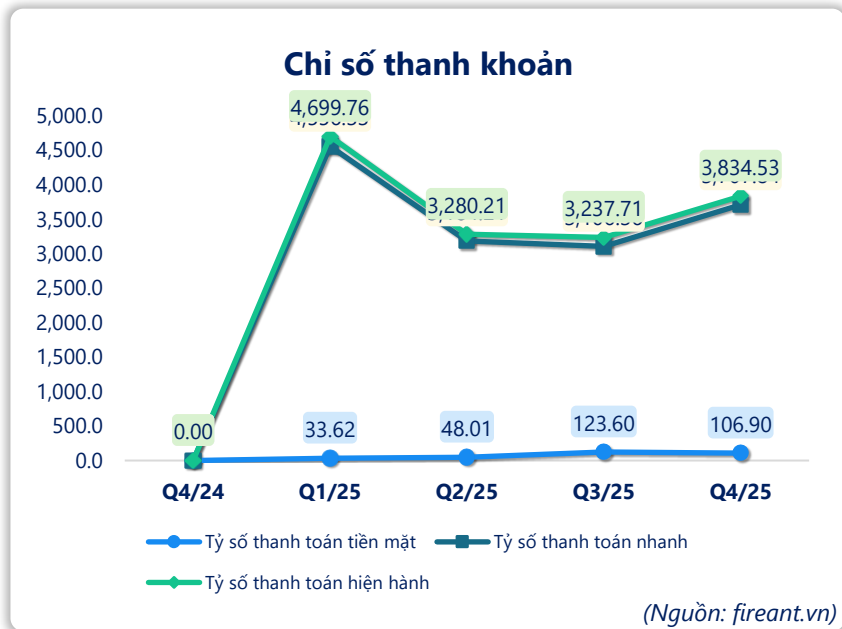
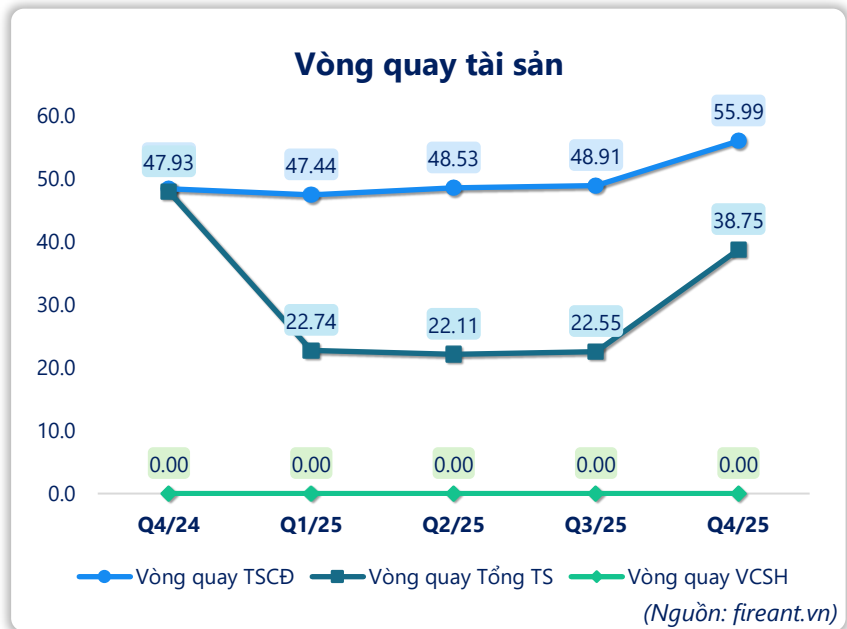
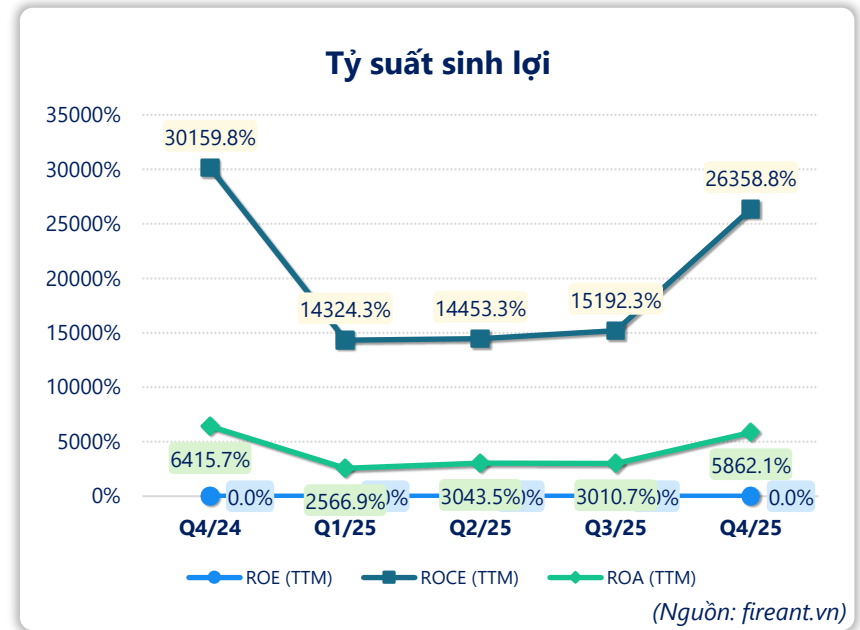
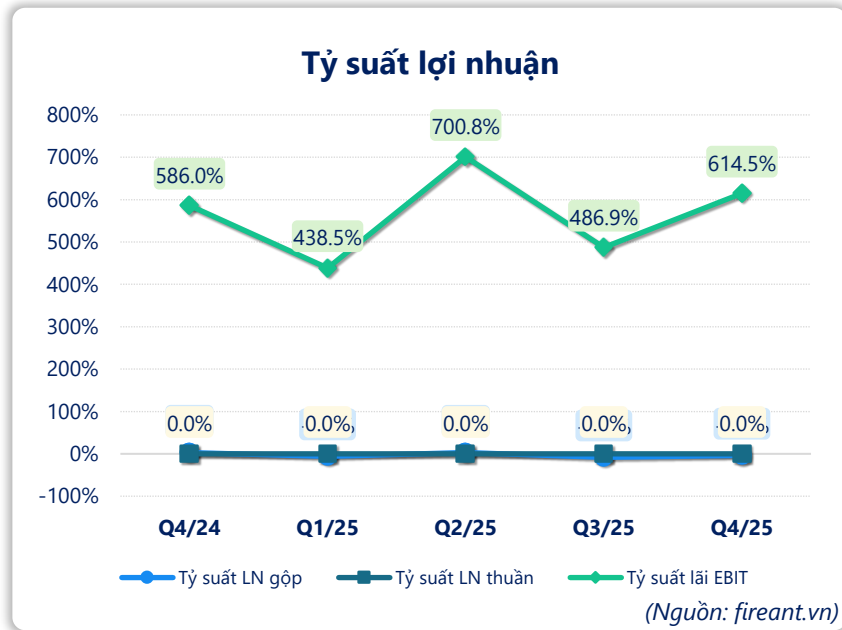
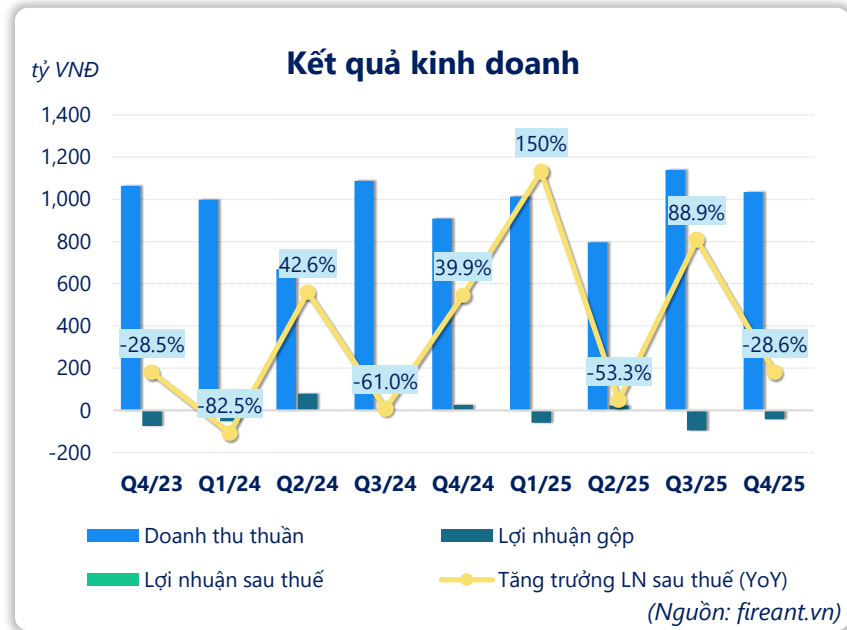


Thông tin giao dịch		31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		56,800
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		61,617
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		38,363
SL cổ phiếu LH		
KLGD BQ 20 phiên (CP)		578,535
% sở hữu nước ngoài		27.1%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		
P/E		
EPS		

	YTD	1T	3T	6T
BVH	12.4%	7.6%	8.4%	7.4%
VNINDEX	40.5%	2.7%	5.9%	26.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	206	181	13.6%
Tài sản ngắn hạn	150,466	121,227	24.1%
Tiền và tương đương tiền	4,195	1,464	187%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	123,469	100,441	22.9%
Hàng tồn kho	4,971	3,859	28.8%
Tài sản ngắn hạn khác	0	100	-100%
Tài sản dài hạn	0	0	
Phải thu dài hạn	0.04	0.04	6.1%
Tài sản cố định	75.3	66.9	12.6%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	918	1,018	-9.9%
Đầu tư tài chính dài hạn	146	132	10.6%
Tài sản dài hạn khác	0	0	
Lợi thế thương mại	255	215	18.7%
Nợ phải trả	0	0	
Nợ ngắn hạn	39.2	26.1	50.4%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	291,911	251,286	16.2%
Phải trả người bán ngắn hạn	265,983	227,460	16.9%
Nợ dài hạn	0.75	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	171,651	157,149	9.2%
Nguồn vốn chủ sở hữu	0	0	
Vốn chủ sở hữu	0	0	
Vốn điều lệ	24,899	22,852	9.0%
Kinh phí và quỹ khác	318	260	22.4%

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Doanh thu thuần	909	1,014	796	1,139	1,034
Giá vốn hàng bán	835	949	876	993	955
Lợi nhuận gộp	26.7	-58.3	22.6	-94.6	-42.5
Doanh thu HĐTC	47.2	123	-102	240	122
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	4,537	4,164	3,597	3,112	3,184
Chi phí bán hàng	178	189	194	200	217
Chi phí QLDN	0	0	0	0	0
LN thuần từ HĐKD	0	0	0	0	0
Lợi nhuận khác	10,506	9,974	10,661	9,750	10,550
LN trước thuế	5,326	4,445	5,578	5,544	6,355
Lợi nhuận sau thuế	0	0	0.02	0	0.72
LNST của CĐ cty mẹ	4,903	4,152	5,237	5,149	6,026

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	2,482	1,464	937	1,997	5,302
Lưu chuyển tiền thuần	0	0	0	0	0
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	1,461	937	1,997	5,302	4,195

(Nguồn: fireant.vn)